

Số: ~~3225~~ /QĐ-UBND

Quảng Trị, ngày 17 tháng 11 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

V/v Phê duyệt danh mục nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh thuộc lĩnh vực khoa học kỹ thuật và công nghệ, khoa học nông nghiệp bắt đầu thực hiện năm 2018

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG TRỊ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Khoa học và Công nghệ ngày 18 tháng 6 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 08/2014/NĐ-CP ngày 27 tháng 01 năm 2014 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ Quyết định số 11/2016/QĐ-UBND ngày 31 tháng 3 năm 2016 của UBND tỉnh Quảng Trị Ban hành Quy chế quản lý các nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh và cấp cơ sở trên địa bàn tỉnh Quảng Trị;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ tại Tờ trình số 74/TTr-SKH-CN ngày 16 tháng 11 năm 2017,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt danh mục nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh thuộc lĩnh vực khoa học kỹ thuật và công nghệ, khoa học nông nghiệp bắt đầu thực hiện năm 2018 (chi tiết tại phụ lục kèm theo).

Điều 2. Giao Sở Khoa học và Công nghệ tổ chức thông báo nội dung các nhiệm vụ nêu tại Điều 1 trên Trang thông tin điện tử của Sở Khoa học và Công nghệ, tổ chức xét duyệt hồ sơ và thẩm định nội dung, kinh phí các nhiệm vụ nêu tại Điều 1 theo quy định hiện hành.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở: Khoa học và Công nghệ, Nông nghiệp và PTNT, Xây dựng; Thủ trưởng cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./. *u*

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Chủ tịch UBND tỉnh (b/c);
- UBND các huyện, thành phố, thị xã;
- Các đơn vị thực hiện nhiệm vụ;
- Lưu: VT, KH-CN.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH *TC*



Nguyễn Quân Chính

DANH MỤC NHIỆM VỤ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ CẤP TỈNH
THUỘC LĨNH VỰC KHOA HỌC KỸ THUẬT VÀ CÔNG NGHỆ, KHOA HỌC NÔNG NGHIỆP
(Kèm theo Quyết định số 3287/QĐ-UBND ngày 11 tháng 11 năm 2017 của UBND tỉnh Quảng Trị)

TT	Tên nhiệm vụ	Định hướng mục tiêu	Sản phẩm dự kiến đạt được	Thời gian thực hiện	Phương thức tổ chức thực hiện	Hình thức nhiệm vụ
1	2	3	4	5	6	7
1	Nghiên cứu khảo nghiệm tập đoàn giống lúa mới ngắn ngày, chất lượng cao và phục tráng giống lúa HC95.	- Đánh giá về cơ cấu giống lúa chủ lực, diễn biến về năng suất, sản lượng của các giống và các nguyên nhân làm tăng/giảm năng suất tại 4 huyện trọng điểm lúa: Vĩnh Linh, Gio Linh, Triệu Phong, Hải Lăng trong 10 năm qua. - Trên cơ sở kết quả khảo nghiệm, lựa chọn 1-2 giống lúa thuần mới, ngắn ngày, thích ứng với biến đổi khí hậu, có năng suất cao, chất lượng tốt, phù hợp với điều kiện khí hậu thời tiết, đất đai, tập quán canh tác của bà con nông dân, kháng một số đối tượng sâu bệnh chủ yếu... để bổ sung vào cơ cấu bộ giống lúa chủ lực của tỉnh.	- Lựa chọn được 1-2 giống lúa thuần mới, ngắn ngày, thích ứng với biến đổi khí hậu, có năng suất cao, chất lượng tốt, phù hợp với điều kiện khí hậu thời tiết, đất đai, tập quán canh tác của bà con nông dân, kháng một số đối tượng sâu bệnh chủ yếu... để bổ sung vào cơ cấu bộ giống lúa chủ lực của tỉnh. - Tạo ra bộ giống HC95 có phẩm cấp tốt giống như đặc tính giống gốc ban đầu, áp dụng nhân rộng diện tích canh tác lúa chất lượng cao trên địa bàn, phục vụ cho công tác xây dựng thương hiệu gạo Quảng Trị.	24 tháng	Giao trực tiếp Trung tâm Giống cây trồng và Vật nuôi tinh Quảng Trị chủ trì thực hiện.	Đề tài khoa học và công nghệ.

TT	Tên nhiệm vụ	Định hướng mục tiêu	Sản phẩm dự kiến đạt được	Thời gian thực hiện	Phương thức tổ chức thực hiện	Hình thức nhiệm vụ
1	2	3	4	5	6	7
2	Tuyển chọn, khảo nghiệm so sánh một số giống cà phê chè triển vọng và xây dựng mô hình vườn ươm giống cà phê chè mới trên địa bàn huyện Hương Hóa.	<p>ban đầu của giống gốc như: Thơm, dẻo, kháng sâu bệnh, chống chịu tốt với điều kiện khí hậu, thổ nhưỡng của tỉnh Quảng Trị.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đánh giá khả năng sinh trưởng, phát triển và năng suất của một số giống cà phê chè có triển vọng, từ đó chọn ra ít nhất 2 giống cà phê chè mới phù hợp cho công tác tái canh cà phê trên địa bàn. - Nâng cao năng suất, chất lượng và tính cạnh tranh cho ngành hàng cà phê của tỉnh. - Hoàn thiện quy trình tái canh chuẩn cho cây cà phê chè mới trên địa bàn để người dân áp dụng rộng rãi. - Xây dựng vườn ươm 2 giống cà phê chè mới để cung ứng cho người dân tái canh. 	<ul style="list-style-type: none"> - Chọn được ít nhất 2 giống cà phê chè mới phù hợp với điều kiện canh tác của địa phương có năng suất và chất lượng ổn định để áp dụng cho chương trình tái canh cà phê trên địa bàn. - Quy trình chuẩn tái canh cà phê chè mới cho từng tiểu vùng khí hậu. - 01 vườn ươm 2 giống cà phê chè mới để cung ứng cho người dân tái canh. 	36 tháng	Giao trực tiếp Trung Khuyển nông tỉnh Quảng Trị chủ trì thực hiện.	Đề tài khoa học và công nghệ.
3	Ứng dụng các tiến bộ khoa học và công nghệ xây dựng mô hình thâm canh phát triển	<ul style="list-style-type: none"> Ứng dụng đồng bộ các tiến bộ khoa học để xây dựng mô hình thâm canh cây cam nhằm nâng cao năng suất, chất lượng, đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm, nâng cao 	<ul style="list-style-type: none"> - Mô hình thâm canh cam thời kỳ kiến thiết cơ bản từ 1-4 năm tuổi: Ứng dụng công nghệ tưới nhỏ giọt tiết kiệm, quy trình bón phân, chăm sóc hợp lý và thử nghiệm các biện 	24 tháng	Giao trực tiếp Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật tỉnh Quảng Trị chủ trì thực hiện.	Đề tài khoa học và công nghệ.

TT	Tên nhiệm vụ	Định hướng mục tiêu	Sản phẩm dự kiến đạt được	Thời gian thực hiện	Phương thức tổ chức thực hiện	Hình thức nhiệm vụ
1	2 cây cam sạch bệnh trên địa bàn tỉnh Quảng Trị.	3 thu nhập cho người dân, góp phần mở rộng diện tích để phát triển bền vững cây cam trên địa bàn tỉnh Quảng Trị.	4 pháp kỹ thuật bảo vệ thực vật nhằm hạn chế sâu bệnh, nâng cao năng suất, chất lượng quả cam. + <i>Mô hình thâm canh cam thời kỳ kinh doanh từ 5-9 năm tuổi</i> : Áp dụng quy trình kỹ thuật bón phân hữu cơ, chăm sóc, hỗ trợ phân bón lá, đầu tư hệ thống tưới tràn kết hợp các phương pháp bảo vệ thực vật hữu hiệu, nhằm hạn chế sâu bệnh hại, nâng suất tăng từ 10-15%, chất lượng và giá trị thu nhập của vườn cam tăng từ 15-17% so với đối chứng. - <i>Mô hình thâm canh cam thời kỳ kinh doanh trên 10 năm tuổi</i> : Ứng dụng công nghệ bón phân bổ sung, hỗ trợ phân bón lá, các chế phẩm sinh học và đặc biệt là áp dụng các biện pháp bảo vệ thực vật hữu hiệu, nhằm hạn chế sâu bệnh hại nặng như bệnh rụng quả, bệnh nám, sâu đục thân, ngài chích hút quả,...giúp vườn cây sinh trưởng tốt, ít bị sâu bệnh	5	6	7

TT	Tên nhiệm vụ	Định hướng mục tiêu	Sản phẩm dự kiến đạt được	Thời gian thực hiện	Phương thức tổ chức thực hiện	Hình thức nhiệm vụ
1	2	3	4	5	6	7
4	<p>Nghiên cứu ứng dụng công nghệ sản xuất và sử dụng chế phẩm probiotic bổ sung thức ăn nuôi trồng thủy sản phù hợp tại tỉnh Quảng Trị.</p>	<p>- Tiếp nhận và làm chủ quy trình công nghệ sản xuất chế phẩm probiotic bổ sung vào thức ăn nuôi trồng thủy sản.</p> <p>- Sản xuất thử nghiệm 3 tán chế phẩm probiotic từ các chủng vi sinh vật có lợi để bổ sung vào thức ăn nuôi trồng thủy sản nhằm nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm, giảm sử dụng kháng sinh, giảm chi phí thức ăn trong sản xuất.</p> <p>- Hoàn thiện quy trình công nghệ sản xuất chế phẩm probiotic bổ sung vào thức</p>	<p>nguy hiểm gây hại; năng suất cam tăng từ 5-7%, giá trị thu nhập của vườn cam tăng từ 8 – 10% so với đối chứng.</p> <p>- Sản phẩm cam sạch có đăng ký vệ sinh an toàn thực phẩm, đăng ký nhãn mác phục vụ cho nhu cầu tiêu dùng của thị trường trong tỉnh và các vùng lân cận, nhằm nâng cao giá trị và hiệu quả sản xuất cam trên địa bàn tỉnh.</p> <p>- Quy trình công nghệ sản xuất chế phẩm probiotic bổ sung vào thức ăn nuôi trồng thủy sản phù hợp tỉnh Quảng Trị.</p> <p>- 03 tán chế phẩm probiotic bổ sung vào thức ăn nuôi trồng thủy sản có độ ẩm < 8%, mật độ các chủng vi sinh vật trong chế phẩm đạt > 1 x 10⁹CFU/g.</p> <p>- 04 mô hình nuôi tôm tại vùng nuôi thâm canh sử dụng chế phẩm probiotic bổ sung vào thức ăn nuôi trồng thủy sản tại các huyện Vĩnh Linh,</p>	24 tháng	<p>Giao trực tiếp Trung tâm ứng dụng tiến bộ khoa học và công nghệ tỉnh Quảng Trị chủ trì thực hiện.</p>	<p>Dự án sản xuất thử nghiệm.</p>

TT	Tên nhiệm vụ	Định hướng mục tiêu	Sản phẩm dự kiến đạt được	Thời gian thực hiện	Phương thức tổ chức thực hiện	Hình thức nhiệm vụ
1	2	3	4	5	6	7
		<p>ăn muối trồng thủy sản phù hợp trên địa bàn tỉnh Quảng Trị.</p>	<p>Gio Linh, Triệu Phong và Hải Lăng (Quy mô 1.000m² hồ nuôi/1 mô hình).</p> <p>- Sản phẩm đề tài là chế phẩm probiotic bổ sung vào thức ăn muối trồng thủy sản được đăng ký trong danh mục và được cấp phép lưu hành tại Việt Nam của Tổng Cục thủy sản - Bộ Nông nghiệp và PTNT.</p>			
5	<p>Giải pháp hạn chế hiện tượng nứt, tách khối xây sử dụng gạch không nung xi măng - cốt liệu trong các công trình xây dựng trên địa bàn tỉnh Quảng Trị.</p> <p>- Bổ sung các số liệu, thông tin liên quan đến các yêu cầu kỹ thuật đối với khối xây sử dụng gạch không nung xi măng - cốt liệu (về vật liệu, giải pháp thiết kế, biện pháp thi công) trong điều kiện khí hậu, công nghệ sản xuất, nguồn nguyên liệu của tỉnh Quảng Trị, làm cơ sở khoa học để các cơ quan có thẩm</p>	<p>- Tìm ra các giải pháp kỹ thuật thiết kế, thi công nhằm hạn chế hiện tượng nứt, tách của khối xây sử dụng gạch không nung xi măng - cốt liệu trong các công trình xây dựng trên địa bàn tỉnh Quảng Trị.</p> <p>- Bổ sung các số liệu, thông tin liên quan đến các yêu cầu kỹ thuật đối với khối xây sử dụng gạch không nung xi măng - cốt liệu (về vật liệu, giải pháp thiết kế, biện pháp thi công) trong điều kiện khí hậu, công nghệ sản xuất, nguồn nguyên liệu của tỉnh Quảng Trị, làm cơ sở khoa học để các cơ quan có thẩm</p>	<p>- Các giải pháp thiết kế, thi công khối xây sử dụng gạch không nung xi măng - cốt liệu được sản xuất trên địa bàn tỉnh Quảng Trị hạn chế được hiện tượng nứt, tách của khối xây làm cơ sở tham mưu cho Sở Xây dựng ban hành hướng dẫn kỹ thuật.</p> <p>- Thu thập các số liệu, thông tin khoa học có độ tin cậy cao phục vụ cho các nghiên cứu tiếp theo, khuyến cáo các đơn vị sản xuất một số chỉ tiêu cơ lý, thành phần cấp phối của gạch không nung xi măng - cốt liệu, cung cấp luận cứ khoa học để quy định các yêu cầu kỹ thuật, chất lượng gạch</p>	12 tháng	<p>Giao trực tiếp Trung tâm Quy hoạch và Kiểm định xây dựng, Sở Xây dựng tỉnh Quảng Trị.</p>	<p>Đề tài khoa học và công nghệ.</p>

TT	Tên nhiệm vụ	Định hướng mục tiêu	Sản phẩm dự kiến đạt được	Thời gian thực hiện	Phương thức tổ chức thực hiện	Hình thức nhiệm vụ
1	2	3	4	5	6	7
		quyền xem xét, căn cứ, ban hành văn bản quy phạm pháp luật (hướng dẫn, tiêu chuẩn kỹ thuật) theo hướng tăng cường việc sử dụng loại gạch này.	không nung xi măng - cốt liệu, chất lượng vữa xây hoặc giải pháp thiết kế, biện pháp thi công các khối xây sử dụng gạch không nung xi măng - cốt liệu phù hợp điều kiện khí hậu Quảng Trị.			

Danh mục này gồm 05 nhiệm vụ khoa học và công nghệ./.